TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 33/2018/HS-ST
Ngày 28-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1) Ông Lý Hồng Hạnh.

2) Ông Lý Văn Til.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưởng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Công Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Linh Ch, sinh năm 1973 tại Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ A, Ấp B, xã M, huyện C, thành phố H.

Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ, tôn giáo: không, quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Đ; có chồng và 02 con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2002;

Tiền án: không, tiền sự: không, nhân thân: không có án tích;

Bị bắt, tạm giam ngày 28/8/2018 "có mặt tại phiên tòa".

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Ngọc Ph, sinh năm 1996 "Có đơn vắng mặt".

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1942 "Có mặt".

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố C.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Chị Lâm Ngọc Trà M, sinh năm 1996 "Vắng mặt".

Địa chỉ: Tổ A, Ấp B, xã M, huyện C, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/8/2018 Nguyễn Thị Linh Ch đang ở nhà trọ Thanh Sử thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ điện thoại cho Nguyễn Văn T (tên thường gọi: T) chở Ch đến nhà anh Nguyễn Thanh V (bạn học của Ch) ngụ ấp Đông Lợi, xã Đông Bình, huyện Thới Lai chơi. T chạy xe đến và chở Ch đến anh V, khi đến thấy anh V cùng con gái là chị Nguyễn Thị Ngọc Ph đang ăn cơm trước nhà, T nằm võng chơi còn Ch đi phía bên hông nhà ra phía sau để vệ sinh. Sau khi vệ sinh xong Ch đi từ cửa sau vào nhà, đi đến phòng thứ nhất thấy cửa phòng mở, Ch đi vào thấy có 01 túi xách đang treo nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản, Ch dùng tay phải đưa vào túi xách lục tìm tài sản thì bắt gặp cọc tiền nên lấy cất giấu trong túi quần bên phải của mình. Sau đó Ch quay trở lại đi bên hông nhà để đi ra phía trước bằng lối đã đi vào rồi kêu T chạy xe chở đi Ba Se thuộc Ph Trường Lạc, quận Ô Môn, trên đường đi Ch lấy tiền ra đếm được 28 tờ mệnh giá 500.000 đồng và 05 tờ mệnh giá 50.000 Won (tiền Hàn Quốc). Khi đến Ba Se, Ch lấy 6.000.000 đồng tiền đã trộm đưa cho T để trả tiền Ch đã mượn từ trước đó, sau đó T chở Ch đi Cần Thơ thăm bệnh, đến 15 giờ 30 cùng ngày T chở Ch về đến quán cà phê Rạng Đông (thuộc xã Đông Bình) thì bị Cơ quan Công an mời làm việc. Lúc đang làm việc với cơ quan điều tra, Ch lấy 05 tờ 50.000 Won đã lấy trộm giấu trong góc bàn làm việc thì bị phát hiện thu giữ. Sau đó Ch giao nộp 8.000.000 đồng trộm cắp còn lại. Khi biết tiền Ch đưa trả là do trộm cắp mà có nên anh T đã giao nộp lại 6.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra.

Trong quá trình điều tra Ch còn khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/8/2018 T chạy xe chở Ch đến nhà anh V chơi và ăn cháo gà cùng với gia đình anh V. Khoảng 16 giờ 00 cùng ngày, Ch đi ra phía hông sau nhà để đi vệ sinh, sau đó quay ngược trở lại vào nhà anh V từ của sau để lấy giấy vệ sinh, khi từ cửa sau vào nhà đến phòng thứ 02 thì thấy trong phòng có túi xách để ở dưới nền gạch cạnh bàn gỗ, túi xách đã mở sẵn, trong đó có 01 phong bì đã bị xé 01 góc để lộ sấp tiền nhưng Ch không biết tiền gì nên Ch nảy sinh ý định lấy trộm. Ch đưa tay vào phong bì lấy một sắp tiền gồm nhiều tờ nhưng không biết bao nhiêu và để lại số lượng tiền nhiều hơn. Sau đó Ch lấy giấy vệ sinh quấn bên ngoài số tiền trộm được rồi bỏ vào chai nhựa để cất giấu vào túi áo. Đến khoảng 18 giờ 00, T chạy xe chở Ch về nhà trọ Thanh Sử. Ngày 24/8/2018 Ch về nhà mẹ ruột ngụ ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh. Khi về đến nhà, Ch cắt chai nhựa đếm số tiền trộm được là 29 tờ, mệnh giá 50.000 Won, tổng cộng 1.450.000 Won, sau đó mang số tiền trên đến tiệm vàng Kim Phát Đông Thạnh ngụ ấp 7, xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đổi được 29.450.000 đồng tiền Việt Nam, Ch dùng toàn bộ số tiền đổi được mua vàng nữ trang đeo trên người gồm: 07 vòng xi men loại vàng 18K trọng lượng 06 chỉ 81, 02 nhẫn vàng trơn loại 24K trọng lượng 02 chỉ, 01

nhẫn vàng hình dạng đồng tiền xu loại 24K trọng lượng 01 chỉ 3 phân 6, 01 chiếc nhẫn bông hoa loại vàng 610 trọng lượng 7 phân 01, tổng số tiền 29.650.000 đồng, Ch bù thêm 200.000 đồng để mua vàng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi toàn bộ số vàng Ch dùng tiền trộm cắp để mua.

Chị Nguyễn Thị Ngọc Ph (con của anh V) trình bày: Ngày 22/8/2018 bị mất trộm 42 tờ mệnh giá 50.000 Won nhưng Ch thỉ thừa nhận lấy trộm 29 tờ mệnh giá 50.000 Won. Ngày 28/8/2018 bị mất trộm 14.000.000 đồng và 2.500 Won như Ch trình bày đã lấy trộm.

Căn cứ bảng tỉ giá ngoại tệ quy đổi từ tiền Won sang tiền Việt Nam tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Sacombank), chi nhánh Phòng Giao dịch huyện Thới Lai vào ngày 22/8/2018 giá trị ngoại tệ 01 won được quy đổi bằng 20,72 đồng tiền Việt Nam. Như vậy, số tài sản Ch trộm cắp vào ngày 22/8/2018 là 1.450.000 Won tương đương 30.044.000 đồng tiền Việt Nam và ngày 28/8/2018 là 250.000 Won tương đương 5.180.000 đồng tiền Việt Nam cộng với 14.000.000 đồng là 19.180.000đồng. Tổng giá trị tài sản 02 lần Ch trộm cắp là 49.244.000 đồng.

Đối với số tiền chênh lệch còn lại Ph khai bị mất trộm vào ngày 22/8/2018 là 650.000 won, qua điều tra chưa đủ căn cứ để xác định Ch có lấy trộm số tiền trên.

Đối với vụ mất trộm xảy ra ngày 22/8/2018 chị Ph yêu cầu được nhận lại số vàng Ch đã mua từ số tiền trộm cắp gồm: 07 vòng xi men loại vàng 18K trọng lượng 06 chỉ 81, 02 nhẫn vàng trơn loại 24K trọng lượng 02 chỉ, 01 nhẫn vàng hình dạng đồng tiền xu loại 24K trọng lượng 01 chỉ 3 phân 6, 01 chiếc nhẫn bông hoa loại vàng 610 trọng lượng 7 phân 1 và 2.000.000 đồng.

Đối với vụ mất trộm xảy ra ngày 28/8/2018 chị Ph yêu cầu được nhận lại 250.000 Won và 14.000.000 đồng, Ch đồng ý. Ngày 07/09/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc Ph toàn bộ tài sản bị mất trộm xảy ra ngày 28/8/2018 như yêu cầu. Đối với số vàng còn lại trong vụ trộm ngày 22/8/2018 chị Ph ủy quyền cho ông nội ruột Nguyễn Văn Th nhận lại đồng thời Ph có đơn xin vắng mặt khi xét xử, xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho Ch.

Đối với Nguyễn Văn T nhận 6.000.000 đồng của Ch đưa trả nhưng do không biết tiền do trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Ch (Chủ tiệm vàng Kim Phát Đông Thạnh) nhận đổi 1.450.000 won nhưng do không biết tiền do trộm cắp mà có không xem xét xử lý hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với các tài sản thu giữ riêng của Nguyễn Thị Linh Ch gồm: 01 dây chuyền kim loại màu vàng loại hột bi, 01 dây chuyền kim loại màu vàng loại mắc xích, 01

mặt dây chuyền kim loại màu vàng có hột đá màu xanh, 04 vòng đeo tay kim loại màu vàng có móc khóa hoa văn hình chữ V, 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu đỏ. Tất cả số kim loại màu vàng trên không rõ chất lượng, chủng loại và được niêm phong trong bao thư được đánh số 02, 01 điện thoại hiệu OPPO màu bạc, số hiệu: CE 0700, 01 điện thoại hiệu ITEL màu đen, số hiệu: it5020, 01 tờ tiền Malaysia, tiền Việt Nam 1.849.000 đồng và các tài sản mà bị can Ch mua từ số tiền trộm cắp được gồm: 07 vòng xi men loại vàng 18K trọng lượng 06 chỉ 81, 02 nhẫn vàng trơn loại 24K trọng lượng 02 chỉ, 01 nhẫn vàng hình dạng đồng tiền xu loại 24K trọng lượng 01 chỉ 3 phân 6, 01 chiếc nhẫn bông hoa loại vàng 610 trọng lượng 7 phân 1 tất cả được niêm phong trong bao thư đánh số 01 và số tiền 2.000.000 đồng do Lâm Ngọc Trà M (con ruột của Ch) giao nộp, tất cả được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Lai chờ xử lý.

Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 13/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Nguyễn Thị Linh Ch về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng. Bị cáo Ch lợi dụng mối quan hệ bạn bè, quen biết và sự tin tưởng của anh V (cha bị hại) để đến chơi nhà và 02 lần lén lút, chủ động thực hiện hành vi, mỗi lần thực hiện hành vi đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải giao nộp toàn bộ tài sản trộm cắp và nộp thêm tiền cá nhân để khắc phục hậu quả được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt thuộc tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại đểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Xét bị cáo có tình tiết tăng nặng, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng so với mức độ lỗi thì cần thiết phải áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 cách ly bị cáo khởi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thấy lỗi lầm mà sửa chữa trở thành người có ích sau này. Từ những phân tích dựa trên các căn cứ, quy định pháp luật đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/8/2018.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho

chị Ph số tài sản 14.000.000 đồng tiền Việt Nam và 250.000 won theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 07/9/2018. Chị Ph đã nhận lại toàn bộ và không yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với số tài sản này.

Trả lại chị Ph 07 vòng xi men loại vàng 18K trọng lượng 06 chỉ 81, 02 nhẫn vàng trơn loại 24K trọng lượng 02 chỉ, 01 nhẫn vàng hình dạng đồng tiền xu loại 24K trọng lượng 01 chỉ 3 phân 6, 01 chiếc nhẫn bông hoa loại vàng 610 trọng lượng 7 phân 1 và 2.000.000 đồng. Chị Ph ủy quyền cho ông Th nhận số tài sản này.

Số tài sản cá nhân bị cáo không dùng vào việc phạm tội được trả lại gồm: 02 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc, số hiệu CE 0700 và hiệu ITEL màu đen, số hiệu it5020, 01 tờ tiền Malayxia và 1.849.000 đồng. Ch ủy quyền cho chị Lâm Ngọc Trà M nhận số tài sản này.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vàng giả không còn giá trị sử dụng gồm: 01 dây chuyền kim loại màu vàng hột bi, 01 dây chuyền kim loại màu vàng loại mắc xích, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có hột đá màu xanh, 04 vòng đeo tay kim loại màu vàng có móc khóa, hoa văn hình chữ "V", 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu đỏ.

Đối với số tài sản chênh lệch chị Ph khai báo mất nhưng không chứng minh được bị cáo Ch trộm cắp nên không xử lý. Đối với hành vi anh T nhận tiền do bị cáo Ch trả nợ và bà Ch (Chủ Tiệm vàng Kim Phát Đông Thạnh) nhận đổi tài sản và nhưng đều không biết do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng đã truy tố, bị cáo thống nhất các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án như Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt mức án nhẹ để bị cáo an T cải tạo, sớm trở về chăm sóc mẹ già và các con. Đối với số tiền 2.000.000 đồng con bị cáo Lâm Ngọc Trà M bồi thường, khắc phục hậu quả cho chị Ph thì bị cáo đồng ý. Số vàng cá nhân bị thu giữ là vàng giả không có giá trị sử dụng nên bị cáo không yêu cầu trả lại.

Ông Th được chị Ph ủy quyền nhận lại tài sản đồng ý nhận lại số tài sản đã buộc trả.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, cũng như ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bị cáo là công dân trưởng thành, có sức khỏe để lao động và nhận thức về việc thực hiện hành vi nhưng vì tham lam, lợi dụng mối quan hệ bạn bè thân quen để đến chơi (thăm) nhà, thăm hỏi, từ đó bị cáo 02 lần lén lút thực hiện hành vi trộm

cắp tài sản của chị Ph (con anh V). Qua định giá, tổng số tài sản bị trộm cắp có giá trị 49.244.000 đồng, do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

[2] Quá trình điều tra tuy bị hại, gia đình bị hại không khai báo vụ mất trộm xảy ra vào ngày 22/8/2018 nhưng bị cáo đã thành khẩn khai báo nhận tội, tự nguyện giao nộp tài sản trộm cắp và tác động để con bị cáo nộp tiền khắc phục hậu quả, khắc phục thiệt hại từ đó chị Ph xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, suốt giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo vẫn thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi, có thái độ ăn năn hối cải. Các tình tiết này thuộc tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại đểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

[3] Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp, mỗi lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

[4] Qua diễn biến toàn bộ hành vi kể từ khi thực hiện hành vi phạm tội lần đầu đến lần thứ 02 sau khi bị phát giác chứng tỏ bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, ý thức xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Người bị mất trộm lại là con của bạn bị cáo, sự việc xảy ra tại gia đình của bạn bị cáo – nơi bị cáo đến chơi, thăm hỏi. Hành vi này không những vi phạm những quy định của Bộ luật Hình sự mà còn trái đạo đức, trái với tinh thần hiếu khách của người dân nói chung cũng như của anh V và gia đình anh V nói riêng. Hành vi này cần thiết phải lên án bằng hình phạt cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa chung sau này. Nhưng do từng là chỗ thân quen, quen biết nên chị Ph có đơn xin giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự vì bị cáo tự nguyện giao nộp tài sản và nộp tiền khắc phục hậu quả. Động thái này thấy rằng bản thân bị cáo vẫn còn ý thức khắc phục, sửa chữa lỗi lầm, vẫn còn cơ hội trở thành người lương thiện, sống có ích. Từ đó thấy rằng đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 đề nghị mức hình phạt dành cho bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là có căn cứ và phù hợp với những gì bị cáo đã thực hiện, thể hiện.

[5] Đối với số tài sản chênh lệch chị Ph khai báo mất trộm nhưng không chứng minh được bị cáo Ch đã thực hiện nên không đủ căn cứ xử lý. Việc anh T nhận tiền từ bị cáo Ch để trả nợ cho anh và bà Ch (Chủ Tiệm vàng Kim Phát Đông Thạnh) nhận đổi tài sản và nhưng cả 02 đều không biết tài sản đó do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

[6] Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Thới Lai ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chị Ph theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 07/9/2018. Chị Ph đã nhận, không yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với số tài sản này; Trả lại chị Ph 07 vòng xi men loại 18K trọng lượng 06 chỉ 81, 02 nhẫn vàng trơn loại 24K trọng lượng 02 chỉ, 01 nhẫn vàng kim loại hình dạng đồng tiền xu loại 24K trọng lượng 01 chỉ 03 phân 06, 01 nhẫn bông hoa loại vàng 610 trọng lượng 07 phân và số tiền 2.000.000 đồng. Chị Ph ủy quyền cho ông Th nhận thay.

[7] Trả lại bị cáo 02 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc, số hiệu CE 0700 và hiệu ITEL màu đen, số hiệu it5020; 01 tờ tiền Malayxia và 1.849.000 đồng nhưng cần thiết tạm giữ 200.000 đồng đảm bảo nghĩa vụ thi hành án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo ủy quyền cho chị Lâm Ngọc Trà M thay bị cáo nhận lại số tài sản này.

[8] Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vàng giả không còn giá trị sử dụng gồm: 01 dây chuyền kim loại màu vàng hột bi, 01 dây chuyền kim loại màu vàng loại mắc xích, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có hột đá màu xanh, 04 vòng đeo tay kim loại màu vàng có móc khóa, hoa văn hình chữ "V", 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu đỏ.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 38, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52 và Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Linh Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Linh Ch 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 28/8/2018.

Về xử lý tang vật, vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản 14.000.000 đồng tiền Việt Nam và 250.000 won cho chị Ph theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 07/9/2018. Chị Ph đã nhận, không yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với số tài sản này.

Trả lại chị Ph 07 vòng xi men loại 18K trọng lượng 06 chỉ 81, 02 nhẫn vàng trơn loại 24K trọng lượng 02 chỉ, 01 nhẫn vàng kim loại hình dạng đồng tiền xu loại 24K trọng lượng 01 chỉ 03 phân 06, 01 nhẫn bông hoa loại vàng 610 trọng lượng 07 phân và số tiền 2.000.000 đồng. Chị Ph ủy quyền cho ông Th nhận thay.

Trả lại bị cáo 02 điện thoại di động hiệu OPPO màu bạc, số hiệu CE 0700 và hiệu ITEL màu đen, số hiệu it5020; 01 tờ tiền Malayxia và 1.849.000 đồng nhưng cần thiết tạm giữ 200.000 đồng đảm bảo nghĩa vụ thi hành án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Chị Lâm Ngọc Trà M thay bị cáo nhận lại số tài sản này.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số vàng giả không còn giá trị sử dụng gồm: 01 dây chuyền kim loại màu vàng hột bi, 01 dây chuyền kim loại màu vàng loại mắc xích, 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng có hột đá màu xanh, 04 vòng đeo tay kim loại màu vàng có móc khóa, hoa văn hình chữ "V", 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu trắng, 01 nhẫn kim loại màu vàng có mặt hột đá màu đỏ.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết).

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- Công an H. Thới Lai;
- Nhà tạm giữ Công an H. Thới Lai;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: TK. Tưởng, hồ sơ vụ án (TC: 15).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn